

Số: /BC-UBND

Minh Long, ngày tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non và đề xuất trong giai đoạn mới

Thực hiện Công văn số 1441/SGDĐT-GDMNTH ngày 11/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình BDTX GVMN, CBQL cơ sở GDMN từ năm học 2019 - 2020 đến hết năm học 2025 - 2026. UBND xã Minh Long báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình BDTX GVMN, CBQL cơ sở GDMN từ năm học 2019 - 2020 đến hết năm học 2025 - 2026 trên địa bàn xã Minh Long như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỪ NĂM HỌC 2019 - 2020 ĐẾN HẾT NĂM HỌC 2025 - 2026

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn

Trong giai đoạn từ năm học 2019 - 2020 đến hết năm học 2025 - 2026, công tác BDTX GVMN, CBQL cơ sở GDMN trên địa bàn xã Minh Long được quan tâm triển khai, xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất nghề nghiệp và năng lực quản lý của đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ năm học, yêu cầu của Chương trình GDMN, chuẩn nghề nghiệp GVMN, chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN và tình hình thực tế của địa phương, kế hoạch BDTX được xây dựng, triển khai và điều chỉnh phù hợp. Nội dung BDTX từng bước gắn với nhiệm vụ chuyên môn, những yêu cầu mới trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và công tác quản lý cơ sở GDMN.

2. Công tác tổ chức thực hiện

Việc xác định nhu cầu BDTX được thực hiện trên cơ sở nhiệm vụ năm học, yêu cầu vị trí việc làm, kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp, những hạn chế trong hoạt động chuyên môn và nhu cầu tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên, CBQL.

Đối với GVMN, các nội dung BDTX tập trung vào việc cập nhật kiến thức, kỹ năng về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; xây dựng môi trường giáo dục; tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; bảo đảm an toàn cho trẻ; phối hợp với cha mẹ trẻ; giáo dục hòa nhập; nâng cao năng lực quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ và các nội dung đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

Đối với CBQL, nội dung BDTX tập trung vào năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường; quản lý chuyên môn; xây dựng và phát triển đội ngũ; quản lý tài chính, cơ sở vật chất; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; thực

hiện dân chủ cơ sở; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các yêu cầu mới trong quản lý, điều hành cơ sở GDMN.

3. Công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá

Công tác quản lý BDTX được thực hiện gắn với kế hoạch chuyên môn và kế hoạch phát triển đội ngũ của cơ sở GDMN. CBQL có trách nhiệm theo dõi tiến độ, hướng dẫn giáo viên thực hiện nội dung BDTX, kiểm tra việc tham gia và vận dụng kiến thức được bồi dưỡng vào thực tế công tác.

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả BDTX từng bước chuyển từ việc chú trọng hoàn thành hồ sơ sang quan tâm hơn đến mức độ vận dụng kiến thức, kỹ năng vào hoạt động thực tiễn.

Kết quả BDTX được theo dõi, tổng hợp và công nhận theo quy định, làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực chuyên môn, nhu cầu bồi dưỡng tiếp theo của giáo viên và CBQL.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Đối với giáo viên mầm non

a) Quy mô, tỷ lệ giáo viên tham gia, hoàn thành BDTX

Trong giai đoạn từ năm học 2019 - 2020 đến hết năm học 2025 - 2026, đội ngũ GVMN trên địa bàn cơ bản tham gia BDTX theo kế hoạch được giao.

Phần lớn giáo viên có ý thức tham gia BDTX, chủ động tự học, tự nghiên cứu và vận dụng những nội dung được bồi dưỡng vào thực tế công tác.

(Có phụ lục kèm theo)

b) Đánh giá sự phù hợp của mục tiêu, đối tượng, cấu trúc, nội dung và thời lượng Chương trình

Mục tiêu Chương trình BDTX cơ bản phù hợp với yêu cầu nâng cao năng lực nghề nghiệp của GVMN trong bối cảnh đổi mới giáo dục. Nội dung bồi dưỡng có tính định hướng, giúp giáo viên cập nhật kiến thức, kỹ năng và phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Cấu trúc chương trình từng bước hướng đến việc kết hợp giữa các nội dung bắt buộc, nội dung theo nhu cầu và nhiệm vụ thực tiễn của cơ sở giáo dục.

Thời lượng BDTX nhìn chung phù hợp với điều kiện thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; tuy nhiên, vào một số thời điểm, giáo viên phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ chuyên môn, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ và các nhiệm vụ khác nên việc bố trí thời gian tự học, nghiên cứu tài liệu còn gặp khó khăn.

c) Đánh giá sự phù hợp của phương pháp, hình thức tổ chức BDTX

Việc kết hợp các hình thức bồi dưỡng tập trung, trực tuyến, tự học và sinh hoạt chuyên môn đã tạo điều kiện để giáo viên chủ động lựa chọn phương thức học tập phù hợp.

Hình thức bồi dưỡng trực tuyến và khai thác học liệu số phát huy hiệu quả trong điều kiện cần linh hoạt về thời gian và địa điểm. Bên cạnh đó, sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ, nghiên cứu bài học, trao đổi kinh nghiệm và thực hành tại lớp có tác dụng thiết thực trong việc chuyển hóa kiến thức BDTX thành năng lực thực hành nghề nghiệp.

d) Đánh giá việc đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, chuẩn nghề nghiệp GVMN, yêu cầu phát triển GDMN và nhu cầu cập nhật kiến thức, kỹ năng

Chương trình BDTX đã góp phần hỗ trợ giáo viên đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm và chuẩn nghề nghiệp GVMN; đồng thời cập nhật những yêu cầu mới của ngành giáo dục.

Thông qua BDTX, giáo viên được củng cố năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; xây dựng môi trường giáo dục; quan sát, theo dõi và đánh giá sự phát triển của trẻ; phối hợp với cha mẹ trẻ; thực hiện giáo dục hòa nhập; bảo đảm an toàn và phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.

BDTX cũng góp phần nâng cao nhận thức của giáo viên về tự học, tự bồi dưỡng và phát triển nghề nghiệp liên tục.

đ) Việc đánh giá, công nhận kết quả BDTX

Việc đánh giá, công nhận kết quả BDTX được thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Kết quả được căn cứ vào mức độ tham gia, hoàn thành các nội dung, sản phẩm/hồ sơ học tập và khả năng vận dụng vào thực tiễn.

2. Đối với CBQL cơ sở GDMN

a) Quy mô, tỷ lệ CBQL tham gia, hoàn thành BDTX

Trong giai đoạn báo cáo, CBQL cơ sở GDMN thuộc đối tượng thực hiện Chương trình BDTX CBQL cơ sở GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT được tạo điều kiện tham gia đầy đủ các nội dung BDTX theo quy định.

b) Đánh giá sự phù hợp của mục tiêu, đối tượng, cấu trúc, nội dung và thời lượng Chương trình

Chương trình BDTX CBQL cơ sở GDMN đã tập trung vào các yêu cầu cơ bản về lãnh đạo, quản trị và điều hành cơ sở GDMN; xây dựng và phát triển đội ngũ; quản lý hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; quản lý nguồn lực; xây dựng môi trường giáo dục và phát triển nhà trường.

Nội dung nhìn chung phù hợp với yêu cầu nâng cao năng lực quản lý trong giai đoạn đổi mới. Tuy nhiên, trước yêu cầu chuyển đổi số, tự chủ, quản trị dữ liệu, tăng cường phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng, một số nội dung cần được cập nhật sâu hơn.

c) Đánh giá sự phù hợp của phương pháp, hình thức tổ chức BDTX

Các hình thức tập huấn trực tiếp, trực tuyến, tự học, nghiên cứu tài liệu, trao đổi kinh nghiệm và chia sẻ mô hình quản lý được kết hợp tương đối linh hoạt.

Đối với CBQL, phương pháp học tập thông qua tình huống quản lý, phân tích thực tiễn, thảo luận nhóm, chia sẻ kinh nghiệm giữa các cơ sở GDMN có hiệu quả thiết thực.

Trong giai đoạn tới cần tăng cường mô hình “học qua thực tiễn”, tham quan, trao đổi mô hình, tư vấn tại chỗ và hỗ trợ sau bồi dưỡng.

d) Đánh giá việc đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN và yêu cầu quản lý

BDTX đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành cơ sở GDMN; hỗ trợ CBQL thực hiện tốt hơn việc xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, quản lý đội ngũ, tổ chức hoạt động chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, tài chính và phối hợp với cha mẹ trẻ.

Các nội dung bồi dưỡng góp phần giúp CBQL chủ động hơn trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh, tổ chức hoạt động chuyên môn và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.

đ) Việc đánh giá, công nhận kết quả BDTX

Việc đánh giá, công nhận kết quả BDTX CBQL được thực hiện theo quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục.

Kết quả BDTX cơ bản phản ánh mức độ tham gia và hoàn thành nội dung chương trình. Trong giai đoạn mới, nên tăng cường đánh giá thông qua sản phẩm quản trị, kế hoạch cải tiến chất lượng, giải pháp xử lý tình huống và kết quả thực tế tại cơ sở GDMN.

III. HIỆU QUẢ, TÁC ĐỘNG CỦA BOI DUONG THUONG XUYEN

1. Đối với giáo viên mầm non

BDTX đã góp phần nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của GVMN. Giáo viên từng bước chủ động hơn trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức các hoạt động phù hợp với đặc điểm và nhu cầu của trẻ.

Kiến thức và kỹ năng được bồi dưỡng được vận dụng vào thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; tăng cường hoạt động trải nghiệm; quan sát và đánh giá trẻ; phối hợp với cha mẹ trẻ.

BDTX cũng góp phần hình thành thói quen tự học, tự nghiên cứu, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn và hỗ trợ đồng nghiệp.

2. Đối với CBQL cơ sở GDMN

BDTX giúp CBQL nâng cao năng lực quản lý, lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Năng lực lập kế hoạch, tổ chức, kiểm tra, đánh giá và cải tiến hoạt động của cơ sở GDMN từng bước được nâng lên.

Một số nội dung về phát triển đội ngũ, xây dựng môi trường giáo dục, quản lý chuyên môn, phối hợp với cha mẹ trẻ và ứng dụng công nghệ thông tin được vận dụng hiệu quả hơn trong thực tiễn.

3. Đối với cơ sở GDMN và phát triển đội ngũ

BDTX có tác động tích cực đến chất lượng hoạt động chuyên môn và sự phát triển đội ngũ. Việc tổ chức BDTX gắn với sinh hoạt chuyên môn góp phần tạo môi trường học tập nghề nghiệp trong nhà trường.

Thông qua hoạt động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp, giáo viên và CBQL cốt cán từng bước phát huy vai trò nòng cốt, tạo sự lan tỏa trong đội ngũ.

BDTX góp phần hình thành văn hóa tự học, tự bồi dưỡng, học tập suốt đời; nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức phát triển nghề nghiệp của đội ngũ GVMN, CBQL.

IV. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

1. Đội ngũ báo cáo viên, giáo viên, CBQL cốt cán và lực lượng hỗ trợ

Đội ngũ báo cáo viên, CBQL, giáo viên cốt cán cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai các nội dung BDTX. Những cán bộ có kinh nghiệm thực tiễn đã phát huy vai trò hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp.

Tuy nhiên, cần tiếp tục xây dựng mạng lưới báo cáo viên, CBQL và giáo viên cốt cán có chuyên môn sâu, kỹ năng hướng dẫn người lớn và năng lực sử dụng công nghệ.

2. Tài liệu, học liệu

Tài liệu BDTX cơ bản đáp ứng yêu cầu nội dung chương trình. Việc sử dụng tài liệu điện tử, video, bài giảng trực tuyến và các học liệu số ngày càng thuận lợi.

Tuy nhiên, cần tiếp tục phát triển học liệu theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ sử dụng, có tình huống thực tế và sản phẩm thực hành; đồng thời tăng cường học liệu phù hợp với điều kiện vùng nông thôn, miền núi và các cơ sở GDMN còn khó khăn.

3. Hạ tầng công nghệ và nền tảng số

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và nền tảng số đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động BDTX, đặc biệt đối với hình thức học trực tuyến và tự học.

Tuy nhiên, điều kiện thiết bị, đường truyền internet và kỹ năng công nghệ thông tin của đội ngũ chưa hoàn toàn đồng đều. Đây là yếu tố cần được quan tâm trong quá trình chuyển mạnh sang BDTX kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

4. Kinh phí, cơ sở vật chất

Kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ BDTX cơ bản được bố trí trong khả năng của đơn vị và theo các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao.

Tuy nhiên, nguồn kinh phí dành riêng cho hoạt động BDTX còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động thực hành, tham quan, học tập kinh nghiệm và mời chuyên gia.

5. Thời gian và các điều kiện tổ chức thực hiện

Thời gian tổ chức BDTX cơ bản được bố trí gắn với kế hoạch năm học. Việc kết hợp BDTX với sinh hoạt chuyên môn giúp tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho giáo viên.

Tuy nhiên, giáo viên mầm non có đặc thù phải thực hiện nhiệm vụ chăm sóc trẻ trong thời gian dài trong ngày, vì vậy việc bố trí thời gian tự học, tham gia tập huấn và hoàn thành sản phẩm BDTX đôi khi gặp khó khăn.

Cần tiếp tục bố trí thời gian hợp lý, tránh tập trung quá nhiều nội dung trong cùng một thời điểm; ưu tiên các hình thức học linh hoạt và có thể hoàn thành theo tiến độ cá nhân.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG, BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

1. Kết quả nổi bật

Qua 7 năm thực hiện, công tác BDTX GVMN, CBQL cơ sở GDMN trên địa bàn xã Minh Long đã đạt được một số kết quả nổi bật:

Công tác BDTX được quan tâm chỉ đạo và từng bước đi vào nề nếp.

Đội ngũ GVMN, CBQL cơ bản có ý thức tham gia và hoàn thành các nội dung BDTX theo yêu cầu.

Nội dung BDTX từng bước gắn với nhiệm vụ thực tế, chuẩn nghề nghiệp GVMN và yêu cầu quản lý cơ sở GDMN.

Phương pháp và hình thức BDTX từng bước được đổi mới, tăng cường tự học, học trực tuyến và sinh hoạt chuyên môn.

Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ từng bước được nâng lên.

BDTX đã góp phần hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục.

CBQL được nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị và điều hành cơ sở GDMN.

Hoạt động tự học, tự bồi dưỡng, chia sẻ chuyên môn và hỗ trợ đồng nghiệp từng bước được hình thành.

BDTX góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng đội ngũ và thực hiện nhiệm vụ phát triển GDMN tại địa phương.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác BDTX vẫn còn một số hạn chế:

Việc xác định nhu cầu BDTX ở một số thời điểm còn chưa thật sự sát với nhu cầu cá nhân và những vấn đề thực tiễn của từng cơ sở giáo dục.

Một số nội dung BDTX còn mang tính lý thuyết, chưa có nhiều tình huống thực tế và cơ hội thực hành.

Hình thức tự học, tự nghiên cứu tuy được khuyến khích nhưng hiệu quả chưa đồng đều.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác học liệu số giữa giáo viên còn có sự chênh lệch.

Việc đánh giá kết quả BDTX ở một số trường hợp còn chú trọng đến mức độ hoàn thành nội dung, hồ sơ hơn là kết quả vận dụng thực tế.

Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị và đường truyền phục vụ học trực tuyến còn hạn chế.

Kinh phí dành cho BDTX còn khó khăn.

PHẦN THỨ HAI

ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN GIÁO VIÊN MẦM NON, CÁN BỘ QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

I. YÊU CẦU ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Bảo đảm đúng mục tiêu, tính chất và phạm vi của BDTX

Chương trình BDTX cần được xây dựng theo hướng cập nhật những kiến thức, kỹ năng thiết yếu phục vụ trực tiếp hoạt động nghề nghiệp của giáo viên mầm non (GVMN) và nhiệm vụ quản lý, lãnh đạo, quản trị của cán bộ quản lý (CBQL) cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) theo vị trí việc làm.

2. Bám sát hoạt động nghề nghiệp và nhiệm vụ theo vị trí việc làm

a) Đối với GVMN

Tập trung vào những kiến thức, kỹ năng cần cập nhật để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; tổ chức môi trường

giáo dục; quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ; phối hợp với cha mẹ/người chăm sóc trẻ và cộng đồng.

b) Đối với CBQL cơ sở GDMN

Tập trung vào kiến thức, kỹ năng cần cập nhật phục vụ hoạt động quản lý, lãnh đạo và quản trị nhà trường theo từng vị trí việc làm.

Nội dung cần có sự phân hóa phù hợp giữa hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn và các vị trí quản lý tương đương; chú trọng năng lực tổ chức thực hiện, ra quyết định, quản trị đội ngũ, quản trị chất lượng, quản trị nguồn lực, chuyển đổi số, phối hợp với cha mẹ trẻ và các bên liên quan.

3. Đáp ứng yêu cầu đổi mới và thực tiễn GDMN

Chương trình cần cập nhật kịp thời những yêu cầu mới đặt ra đối với GDMN, trong đó chú trọng:

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, bảo đảm quyền và lợi ích tốt nhất của trẻ.

Bảo đảm an toàn thể chất, tinh thần và phòng, chống bạo hành, xâm hại trẻ em.

Giáo dục hòa nhập và đáp ứng sự đa dạng về nhu cầu, khả năng của trẻ.

Ứng dụng công nghệ số, sử dụng học liệu số và khai thác các công cụ hỗ trợ phù hợp trong GDMN.

Phát triển năng lực chuyên môn, năng lực tự học và tự bồi dưỡng của đội ngũ.

Quản trị cơ sở GDMN theo hướng tự chủ, trách nhiệm, minh bạch và hướng tới chất lượng.

Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng.

Thích ứng với những thay đổi về quy mô, điều kiện tổ chức GDMN và đặc điểm trẻ em trong từng địa phương.

4. Bảo đảm tính mở, linh hoạt và thiết thực

Chương trình cần được thiết kế theo hướng mở, cho phép cơ sở giáo dục, địa phương và cá nhân lựa chọn nội dung phù hợp với vị trí việc làm, nhiệm vụ được giao, nhu cầu phát triển năng lực và điều kiện thực tiễn.

II. ĐỀ XUẤT VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ NHU CẦU BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Đối với giáo viên mầm non

Nhu cầu BDTX của GVMN cần được xác định từ ba nguồn chủ yếu:

Yêu cầu của nhiệm vụ nghề nghiệp và vị trí việc làm.

Những thay đổi về chương trình, chính sách, pháp luật và yêu cầu phát triển GDMN.

Nhu cầu thực tế của cá nhân giáo viên và những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với CBQL cơ sở GDMN

Nhu cầu BDTX cần được phân hóa theo vị trí quản lý:

a) Người đứng đầu (hiệu trưởng)

Tập trung vào năng lực lãnh đạo, quản trị và phát triển nhà trường; quản trị đội ngũ; quản trị chất lượng; quản trị tài chính, cơ sở vật chất và các nguồn lực; xây

dựng văn hóa nhà trường; quản trị rủi ro; thực hiện trách nhiệm giải trình; chuyển đổi số và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

b) Cấp phó của người đứng đầu (phó hiệu trưởng)

Tập trung vào năng lực tham mưu, tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; quản lý chuyên môn; hỗ trợ phát triển đội ngũ; theo dõi chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; ứng dụng công nghệ số và phối hợp các lực lượng giáo dục.

c) Tổ trưởng tổ chuyên môn và tương đương

Tập trung vào năng lực điều hành tổ chuyên môn; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyên môn; hỗ trợ đồng nghiệp; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu thực hành; chia sẻ kinh nghiệm; theo dõi, đánh giá và cải tiến chất lượng chuyên môn của tổ.

d) Phó tổ trưởng tổ chuyên môn và tương đương

Tập trung vào kỹ năng phối hợp, hỗ trợ tổ trưởng; tổ chức các hoạt động chuyên môn; hỗ trợ đồng nghiệp; theo dõi việc thực hiện kế hoạch; tham gia sinh hoạt chuyên môn và thực hiện các nhiệm vụ quản lý được phân công.

III. ĐỀ XUẤT VỀ MỤC TIÊU, CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH BDTX

1. Mục tiêu của Chương trình

Chương trình BDTX nhằm giúp GVMN và CBQL cơ sở GDMN cập nhật, bổ sung và phát triển kiến thức, kỹ năng cần thiết để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ theo vị trí việc làm; chủ động thích ứng với yêu cầu đổi mới GDMN và những thay đổi của thực tiễn.

2. Cấu trúc Chương trình

Đề xuất Chương trình được cấu trúc theo các nhóm nội dung/năng lực, kết hợp giữa nội dung chung và nội dung theo vị trí việc làm.

3. Nội dung Chương trình

a) Nội dung cần kế thừa

Tiếp tục duy trì những nội dung đã được triển khai có hiệu quả, có tính nền tảng và còn phù hợp với yêu cầu thực tiễn, đặc biệt là những nội dung về chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; tổ chức môi trường giáo dục; đánh giá sự phát triển của trẻ; phát triển chuyên môn của giáo viên và quản lý hoạt động chuyên môn.

b) Nội dung cần sửa đổi, cập nhật

Cần cập nhật các nội dung chịu tác động nhanh của sự thay đổi về chính sách, công nghệ và thực tiễn

c) Nội dung cần tích hợp

Nên tích hợp các nội dung có mối liên hệ chặt chẽ nhằm giảm số lượng chuyên đề và hạn chế trùng lặp, chồng chéo:

d) Nội dung cần lược bỏ

Những nội dung mang tính lý luận chung nhưng ít khả năng vận dụng trực tiếp vào thực tiễn.

4. Thời lượng và nguyên tắc phân bổ thời lượng

Thời lượng cần được phân bổ trên cơ sở:

Bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành về BDTX.

Ưu tiên thời lượng cho những nội dung trực tiếp phục vụ nhiệm vụ nghề nghiệp.

Tăng thời lượng cho thực hành, vận dụng, xử lý tình huống và sản phẩm cá nhân.

Giảm thời lượng dành cho truyền đạt lý thuyết thuần túy.

Bảo đảm sự cân đối giữa nội dung bắt buộc và nội dung lựa chọn.

Có thể kết hợp linh hoạt giữa học trực tiếp, trực tuyến, tự học có hướng dẫn và sinh hoạt chuyên môn tại cơ sở.

5. Nội dung bắt buộc, nội dung lựa chọn và nguyên tắc lựa chọn

Nội dung bắt buộc: những kiến thức, kỹ năng thiết yếu, có tính cập nhật chung hoặc liên quan trực tiếp đến yêu cầu mới của GDMN, bảo đảm mọi GVMN và CBQL đều được tiếp cận.

Nội dung lựa chọn: các chuyên đề theo vị trí việc làm, nhiệm vụ cụ thể, nhu cầu cá nhân và điều kiện thực tiễn của địa phương.

6. Yêu cầu cần đạt

Yêu cầu cần đạt cần được xây dựng theo hướng **đánh giá khả năng vận dụng**, không chỉ đánh giá mức độ ghi nhớ kiến thức.

IV. ĐỀ XUẤT VỀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH BDTX

1. Xác định nhu cầu và lựa chọn nội dung BDTX

Cơ sở GDMN có thể sử dụng kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ, sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, quan sát hoạt động, đánh giá chất lượng và các vấn đề thực tế để xác định nhu cầu BDTX.

2. Tổ chức thực hiện và hỗ trợ tự học, tự bồi dưỡng

Cần chuyển trọng tâm từ “tham gia khóa học” sang **quá trình học tập và vận dụng liên tục tại nơi làm việc**.

3. Xây dựng, cập nhật và khai thác tài liệu, học liệu

Khuyến khích xây dựng kho học liệu dùng chung và chia sẻ các thực hành tốt từ cơ sở GDMN.

4. Ứng dụng công nghệ số và phát huy đội ngũ cốt cán

Đẩy mạnh nền tảng số trong quản lý quá trình BDTX, cung cấp học liệu, tổ chức học tập, theo dõi tiến độ và hỗ trợ tự học.

5. Các điều kiện bảo đảm thực hiện Chương trình

Hướng dẫn thực hiện cần tập trung vào những nội dung thiết yếu để bảo đảm tính khả thi, tránh quy định quá chi tiết những nội dung đã được điều chỉnh trong Quy chế BDTX hoặc các văn bản pháp luật có liên quan.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng Chương trình BDTX theo hướng mở, linh hoạt, theo vị trí việc làm và nhu cầu thực tiễn.

Rà soát, giám trùng lặp giữa BDTX với các chương trình đào tạo, bồi dưỡng khác.

Ban hành định hướng khung về các nhóm nội dung ưu tiên trong từng giai đoạn.

Thường xuyên cập nhật nội dung trước những thay đổi của chương trình, chính sách và thực tiễn GDMN.

Xây dựng và phát triển kho học liệu BDTX số dùng chung.

Có hướng dẫn về việc sử dụng công nghệ số và AI trong BDTX theo hướng an toàn, hiệu quả và có trách nhiệm.

Phát triển mạng lưới chuyên gia, giảng viên và đội ngũ cốt cán hỗ trợ BDTX.

Tăng cường kiểm tra, đánh giá chất lượng BDTX theo kết quả vận dụng trong thực tiễn thay vì chỉ dựa vào thời lượng hoặc mức độ tham gia.

2. Đối với địa phương

Tạo điều kiện về thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất và hạ tầng số cho GVMN, CBQL tham gia BDTX.

Tăng cường đánh giá tác động của BDTX đối với chất lượng thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở GDMN.

Trên đây làm báo cáo Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non và đề xuất trong giai đoạn mới trên địa bàn xã Minh Long; kính báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VHGX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Mỹ Lan